

VỀ NHỮNG CUỐN SÁCH GIÁO KHOA CHỮ HÁN CỦA ĐÔNG KINH NGHĨA THỰC HIỆN ĐANG LƯU GIỮ TẠI CÁC THƯ VIỆN Ở HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ HƯỜNG ^(*)

Đông Kinh nghĩa thực là một trường học được lập ra trong phong trào Duy Tân, có tầm ảnh hưởng rộng lớn và quy mô tổ chức lớn nhất của phong trào này. Đông Kinh nghĩa thực khai giảng vào tháng 3/1907 tại số nhà 4, phố Hàng Đào. Về tổ chức, Đông Kinh nghĩa thực do cụ Lương Văn Can làm Thực trưởng, một nhà nho lớn tuổi và có uy tín trong giới trí thức hồi đó. Dưới Thực trưởng là Giám học Nguyễn Quyền, nguyên Huấn đạo tỉnh Lạng Sơn. Trường chia làm bốn ban công tác: ban Giáo dục, ban Tài chính, ban Cổ động, ban Tu thư, trong đó trụ cột của trường là ban Giáo dục và ban Tu thư. Ban Giáo dục chủ yếu tổ chức việc giảng dạy, chia làm ba tổ bộ môn: Việt văn, Hán văn^(*), Pháp văn. Ban Tu thư có nhiệm vụ biên soạn tài liệu giảng dạy cho giáo viên. Hội đồng biên tập của ban gồm có Lương Văn Can, Lê Đại, Nguyễn Hữu Cầu, Phan Chu Trinh, Ngô Đức Kế. Chỉ trong một thời gian ngắn, Ban đã biên soạn được một số sách giáo khoa và tài liệu tuyên

truyền gồm: *Quốc dân độc bản, Nam quốc giai sử, Nam quốc địa dư, Quốc văn giáo khoa thư, Tân đính Luân lý giáo khoa thư, v.v...* Những sách này đều viết bằng chữ Hán, in bản gỗ trên giấy Bưởi, đóng bìa thành hàng trăm bản, phát cho học sinh (1, tr.40). Ngoài ra, trường còn thu mua các sách từ Trung Quốc và Nhật Bản để làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, giảng dạy.

Chương trình học của nhà trường “dựa theo lối tân học Trung Hoa và Nhật Bản, dạy thể thao, dạy cách trí, toán pháp, địa dư, lịch sử, văn chương, công dân giáo dục” (2, tr.57). Trong đó, tài liệu giáo khoa quan trọng nhất của trường là cuốn *Quốc dân độc bản*. Đây là cuốn sách vỡ lòng cho học sinh tập đọc. Nội dung của cuốn sách cho thấy chủ trương rõ rệt của Đông Kinh nghĩa thực.

Ngoài hoạt động giảng dạy, nhà trường còn tổ chức rất nhiều buổi diễn thuyết, kêu gọi lòng yêu nước của nhân dân, khuấy động phong trào tân học. Đông Kinh nghĩa thực không chỉ là một trường học, mà thực chất đó là một phong trào. Nội dung hoạt động về mặt

^(*) Tổ Hán văn gồm có: Nguyễn Quyền, Vũ Trác, Hoàng Tích Phụng, Dương Bá Trạc, Hoàng Tăng Bí, Lương Trúc Đàm, Đào Nguyên Phổ. Trong số đó, chúng tôi đã tìm thấy những cuốn sách giáo khoa Hán văn của Dương Bá Trạc, Lương Trúc Đàm, Đào Nguyên Phổ.

^(*) ThS., Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

văn hóa giáo dục của phong trào này bao gồm: chống nền cựu học, chống bọn hủ nho, chống chữ Hán, chống khoa cử, học chữ quốc ngữ, học theo phương pháp mới, đề cao nhân bản, phát huy óc sáng tạo, đề cao tinh thần dân tộc và lòng yêu nước, quan tâm cả hai mặt giáo dục sơ đẳng và giáo dục chuyên môn. Tháng 12/1907, nhận thấy tầm ảnh hưởng của phong trào này đối với toàn dân tộc, thực dân Pháp ra lệnh đóng cửa Đông Kinh nghĩa thực, tịch thu sách vở, các văn kiện lưu hành của nhà trường, bắt hầu hết giáo viên, cấm những cuộc diễn thuyết và nói chuyện, v.v... Cũng vì nguyên nhân đó, sách giáo khoa của nhà trường còn lại đến ngày nay không nhiều.

Trong khi tìm hiểu về sách giáo khoa chữ Hán đầu thế kỷ XX, chúng tôi đã tìm được bốn cuốn sách dưới đây tại các thư viện ở Hà Nội, cụ thể là tại Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm và Thư viện Quốc gia Việt Nam.

1. Văn minh tân học sách 文明新學策 (1904)



Trang 1, R.287

Sách gồm có 1 bản in, 3 bản viết, ký hiệu tại Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm như sau:

A.567:

40 tr., 27 x 15 cm, in.

VHv.347:36 tr., 28 x 15 cm, viết. Nội dung y hệt A.567.

A.566: 156 tr., 28 x 16 cm, viết.

VHv.2039: 50 tr., 28 x 16 cm, viết.

MF.358 (A.566).

Ngoài những ký hiệu tại Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Thư viện Quốc gia cũng hiện lưu trữ 6 cuốn sách có nhan đề trên với các ký hiệu: R.287, R.1503, R.1504, R.1505, R.1506, R.1507.

Đây là một cuốn sách quan trọng của Đông Kinh nghĩa thực, phản ánh nhiều quan niệm mới về văn hóa giáo dục. Nội dung sách gồm có ba bài: *Văn minh tân học sách*, *Cáo hủ lậu văn*, *Thỉnh khán Cao Ly vong quốc chi thảm trạng*. Nội dung cơ bản nói về cách đưa đất nước và dân tộc tới chỗ văn minh: dùng chữ Quốc ngữ, chỉnh lý sách vở, sửa đổi phép thi, khuyến khích tài năng, chấn hưng công nghệ, lập tòa báo, có trích lục một số bài báo. A.566 và VHv.2039: có bài thơ *Chí thành thông thánh* và bài phú *Lương sơn danh ngọc* của Đào Mộng Giác (Phan Châu Trinh). A.566: có bài hát *Á Tế Á* bằng chữ Nôm; bài tựa bản in lại sách Thanh Tâm Tài Nhân tập; bài khuyên người trong nước đi du học của Sào Nam Tử (Phan Bội Châu)... Theo tác giả Chương Thâu, tập sách này in vào khoảng 1907-1909. Trong cuốn *Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ*, tác giả có đưa ra một số luận cứ cho rằng tác giả cuốn sách này là Đào Nguyên Phổ (3, tr.198-205), tuy nhiên, lập luận này hiện còn gây nhiều tranh cãi (4).

2. Quốc dân độc bản 國民讀本:

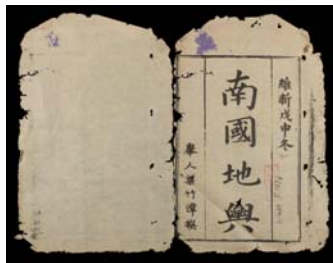


Trang 1, R.1509, tập 2

Trong kho sách Hán Nôm, Viện Nghiên cứu Hán Nôm còn một 1 bản in ký hiệu A.174. Sách có 140 trang, kích thước

26x15cm, 1 đại ý biên tập, 1 mục lục. Thư viện Quốc gia có hai ký hiệu: R.1753 (tập 1), R.1509 (tập 2). Đây là cuốn sách tập đọc gồm 79 bài soạn theo các chủ đề luân lý, đạo đức, địa lý lịch sử, tôn giáo, phong tục, quan chức, pháp luật cảnh sát, tô thuế... của Việt Nam, mục đích nói rõ về nguồn gốc xã hội, đất nước, nêu cao lòng nhân ái, lòng yêu nước, trọng đạo nghĩa, nhằm giáo dục quốc dân tinh thần yêu nước và tinh thần dân tộc. Cuốn sách biên soạn theo quan điểm tân thư, giới thiệu những tri thức phổ quát cho quốc dân, phản ánh sự học tập triệt để của các nhà nho Duy tân đối với các tân thư Trung Quốc, Nhật Bản. Một loạt các từ ngữ cận đại mới tiếp thu từ Trung Quốc, Nhật Bản được trình bày trong cuốn sách này. Hiện chưa biết tác giả của cuốn sách này là ai.

3. Nam quốc địa dư 南國地輿:



Trang 1 bản R.1424

Lương Trúc Đàm biên soạn vào đầu năm 1907. Sách gồm nhiều ký hiệu tại Thư viện Viện

Nghiên cứu Hán Nôm và Thư viện Quốc gia. Ký hiệu tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm gồm:

VHv.173: 158 tr., 26.5 x 15 cm, in.

VHv.1725: 154 tr., 26,5 x 15 cm, in.

A.75: 160 tr., 27,5 x 15.5 cm, in.

VHv. 2102: 182 tr., 29.5 x 17 cm, chép theo bản VHv.173. Ký hiệu tại Thư viện Quốc gia gồm: R.1835: 156tr, R.249: 106tr., R.1424: 158tr., R.437: 156tr. Nội dung chính bao gồm nhiều mục về địa lý

thiên nhiên (địa thế, sông núi, khí hậu), địa lý nhân văn (nhân dân, nhân vật), địa lý chính trị kinh tế (chính thể, binh chính, tài chính giáo dục, đường sắt, đường sông, bưu điện, v.v...) nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về địa lý nước ta.

4. Cải lương môn học quốc sử giáo khoa thư 改良蒙學國史教科書:



Trang 1 R.1946

Kho sách Viện Nghiên cứu Hán Nôm có 2 bản in ký hiệu A.169, VHv. 1552 và 2 bản viết ký hiệu VHv.2145,

VHv.159. Thư viện Quốc gia có một bản R.1946. Sách dạy lịch sử Việt Nam từ Hồng Bàng đến Duy Tân, viết theo thể văn xuôi, chia thành 5 thiên gồm:

1. Thượng cổ thời đại, gồm 3 tiết, nói về khởi nguyên chủng tộc nước ta, Hùng vương dựng nước, buổi đầu giao thiệp với người phương Bắc.

2. Bắc thuộc thời đại, gồm 9 tiết, nội dung về thời Bắc thuộc từ Thục Triệu Hán, đến phần về các anh hùng dẹp giặc phương Bắc.

3. Trung cổ bột hưng thời đại, gồm 9 tiết, nội dung từ thời Lý Nam đế, Triệu Việt vương lập quốc đến thời Khúc Thừa Dụ, Dương Đình Nghệ xưng hùng.

4. Cận thế thống nhất thời đại, gồm 33 tiết, nội dung từ thời Ngô Quyền dựng nước đến khi nhà Tây Sơn mất.

5. Tối cận thống nhất thời đại, gồm 3 chương, chương 1- 9 bài, chương 2- 6 bài, chương 3- 3 bài, nội dung lịch sử

triều Nguyễn từ Triệu tổ đến khi vua Duy Tân lên ngôi.

Ngoài ra, sách còn có phần Phụ lục gồm:

- Phi Luật Tân, A Khuê Ná Độ truyện

- Phi Đảo ái quốc tam đại văn hào gia truyện tự (Bài tựa về truyện ba nhà văn hào lớn của nước Phi Đảo Ái).

- Độc Phi Luật Tân sử luận (Độc bài bàn về lịch sử của Phi Luật Tân)

- Lý Mã Bôn truyện

Nội dung sách có nhiều nhận định tiến bộ về lịch sử Việt Nam.

Ngoài ra, theo tác giả Nguyễn Kim Sơn (5, tr.45), cuốn sách *Tân đính luân lý giáo khoa thư* là một cuốn sách của Đông Kinh nghĩa thực hiện còn một bản duy nhất lưu giữ tại Trung tâm lưu trữ Quốc gia I.

“Tân đính luân lý giáo khoa thư” là một cuốn sách giáo khoa dạy luân lý của *Đông Kinh nghĩa thực* được biên soạn khác in, phát hành phục vụ việc giảng dạy trong nhà trường. Nó được viết lời tựa vào ngày 27 tháng 2 năm Đinh Mùi (1907). Văn bản được viết bằng chữ Hán, dày 36 tờ, mỗi tờ 2 mặt tổng cộng là 72 trang. Sách in theo cột dọc tương tự như các văn bản Hán văn truyền thống. Đây là một cuốn sách giáo khoa quan trọng của *Đông Kinh nghĩa thực*, do nhóm các nhà nho phụ trách việc giảng dạy trong nhà trường biên soạn. Văn bản này được tìm thấy trong Hồ sơ số 2629, tại Tòa công sứ tỉnh Nam Định với tiêu đề: “*Các bài văn đả kích và các bài nhục mạ Chính phủ bảo hộ Pháp năm 1907-1908*”. Tài liệu này hiện được lưu giữ tại Trung tâm lưu

trữ quốc gia I- Hà Nội. Năm 1997, cuốn sách được ông Vũ Văn Sạch dịch ra quốc ngữ và Nhà xuất bản Văn hoá phối hợp với Cục lưu trữ nhà nước Việt Nam, Viện Viễn Đông bác cổ Pháp xuất bản.

Theo tác giả Chương Thâu (xem: 1), nhà trường còn sử dụng các sách như:

- *Tân đính luân lý giáo khoa thư*
- *Toán pháp tu tri*
- *Cách trí tu tri*
- *Bác vật tân biên*
- *Nông chính toàn thư*
- *Nam quốc vĩ nhân truyện*
- *Nam quốc giai sự*

Tuy nhiên, trong khi khảo sát về sách giáo khoa Hán Nôm tại các thư viện, chúng tôi chưa tìm được văn bản của những sách nói trên.

Trong bốn cuốn sách mà chúng tôi tìm được tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm và Thư viện Quốc gia Việt Nam, chỉ có cuốn *Nam quốc địa dư* là cho biết rõ tác giả biên soạn. Cuốn *Cải lương môn học quốc sử giáo khoa thư* không ghi tên tác giả. Tuy nhiên, khi khảo sát các sách dạy lịch sử Việt Nam viết bằng chữ Hán, chữ Nôm, chúng tôi có tìm được cuốn sách *Việt sử tân ước toàn biên* của tác giả Hoàng Đạo Thành (Cung Đạo Thành). Trong cuốn sách này, gần như toàn bộ lời tựa giống với lời bạt của cuốn *Cải lương môn học quốc sử giáo khoa thư*, chỉ khác duy nhất một đoạn cuối tác giả có viết:

“Bạn tôi là ông Hoàng [Đạo Thành] hiệu là Cúc Lữ quê ở Kim Lũ là người lão luyện về văn chương, giỏi về sử học, có biên tập một quyển quốc sử, ngòi bút ngắn gọn mà sáng sủa, lí luận tinh tế

mà thích đáng. Nay đương vào buổi tân học khuếch trương, có được quyển sách hay đó, thực là công cụ đúc nên quốc hồn, thuốc màu bồi bổ cho quốc não. Tôi nguyện cùng với những người đồng chí hướng với mình mỗi người gởi đầu giường một cuốn sách sớm hôm tụng đọc vậy” (*Việt sử tân ước toàn biên*, A.1507, Đại Việt sử ước tự, tr.4a, NTH dịch từ nguyên bản chữ Hán).

Như vậy, người viết lời tựa cho cuốn *Việt sử tân ước toàn biên* là bạn của tác giả Hoàng Đạo Thành. Theo *Quốc triều hương khoa lục* (xem: 6, tr.481), Hoàng Đạo Thành và Đào Nguyên Phổ (Đào Văn Mai) đỗ cùng khoa thi Hương tại trường thi Hà Nội - Nam Định^(*) năm 1884. Hai người cùng hoạt động trong phong trào Duy Tân và có mối quan hệ khá thân thiết. Hơn nữa, Đào Nguyên Phổ là thành viên của tổ Hán văn, Ban tu thư, trường Đông Kinh nghĩa thực. Dựa vào một số thông tin như vậy, bước đầu chúng tôi phỏng đoán Đào Nguyên Phổ chính là tác giả của *Cải lương môn học quốc sử giáo khoa thư*. Còn lại, tác giả biên soạn hai cuốn *Văn minh tân học sách*, *Quốc dân độc bản* vẫn là một câu hỏi còn bỏ ngỏ và gây nhiều tranh cãi trong giới học giả (xem: 4). Qua đây, chúng tôi cũng muốn nói thêm rằng, vấn đề văn bản – tác giả của những cuốn sách giáo khoa chữ Hán được giảng dạy tại trường Đông Kinh nghĩa thực là một vấn đề đáng quan

tâm, cần có một sự nghiên cứu nghiêm túc và dài hơi^(*).

Trên đây chỉ là một số trình bày sơ lược của chúng tôi về những sách giáo khoa chữ Hán của Đông Kinh nghĩa thực hiện tìm được tại các thư viện ở Hà Nội. Chúng tôi rất hy vọng trong tương lai có điều kiện được tiếp cận nhiều hơn nữa các văn bản sách giáo khoa chữ Hán của trường Đông Kinh nghĩa thực để bổ sung cho những nghiên cứu của mình.

CHÚ THÍCH

1. Chương Thâu. Đông Kinh nghĩa thực và phong trào cải cách văn hóa đầu thế kỷ XX. H.: 1982.
2. Đặng Thai Mai. Văn thơ cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX 1900-1925. H.: Văn học 1964.
3. Chương Thâu, Đào Duy Mẫn,... (biên soạn). Đình nguyên Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ. H.: Hội Nhà văn, 2008.
4. Xem: Vũ Thế Khôi. Thử dùng phương pháp văn bản học xác định tác giả *Văn minh tân học sách*. <http://www.talawas.org/talaDB/showFile.php?res=14028&rb=0306>.
5. Nguyễn Kim Sơn. Tư tưởng luân lý mới của các nhà nho Duy Tân trong *Tân đính luân lý giáo khoa thư*. Triết học, 2007, số 4.
6. Cao Xuân Dục. Quốc triều hương khoa lục (Nguyễn Thúc Nga – Nguyễn Thị Lâm dịch, Cao Tự Thanh hiệu đính và giới thiệu). Tp. Hồ Chí Minh: Thành phố Hồ Chí Minh, 1993.

(*) Năm 1884, Việt Nam mới ký hòa ước với Pháp tại Bắc kỳ, trường thi Hà Nội – Nam Định chưa kịp tu bổ nên sĩ tử trường Hà Nội – Nam Định thi chung với trường Thanh Hóa tại Thanh Hóa, vì vậy, một số tài liệu ghi rằng hai ông đỗ cử nhân tại trường Thanh Hóa.

(*) Có thể thấy, do nhiều nguyên nhân, phần lớn các sách giáo khoa của Đông Kinh nghĩa thực đều khuyết danh.